

Số: /2024/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi
tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo
Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính
phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng
7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7
năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số
32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành
pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 165/TTr-STP ngày
13 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Phối hợp xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Các sở, ban, ngành tỉnh, các phòng, ban, ngành cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật (Thông tư số 08/2024/TT-BTP).”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Phối hợp xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Các sở, ban, ngành tỉnh, các phòng, ban, ngành cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 08/2024/TT-BTP.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Phối hợp xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật

Các sở, ban, ngành tỉnh, các phòng, ban, ngành cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật theo các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2024/TT-BTP.”

4. Bổ sung Điều 8a sau Điều 8 như sau:

“Điều 8a. Phối hợp tổng hợp kết quả xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, các phòng, ban, ngành cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp thông tin xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Quy chế này và hướng dẫn tại các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTP vào báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ hàng năm, gửi Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

2. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp tổng hợp kết quả xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý vào báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ hàng năm, gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 14 như sau:

“d) Nội dung báo cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. Đồng thời, tổng hợp nội dung theo quy định tại Điều 5 và Điều 8a Quy chế này vào báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ hàng năm.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 18 như sau:

“2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 8a Quy chế này.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 19 như sau:

“3. Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 8a Quy chế này.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 như sau:

“3. Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 8a Quy chế này.”

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 21 như sau:

“3. Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 8a Quy chế này.”

Điều 2. Bãi bỏ Danh mục văn bản giao địa phương ban hành, quy định chi tiết phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời đến Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL, BTP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, BTP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- NC (MĐ04);
- Lưu: VT, Ktr1772/12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân